

**KẾT QUẢ XÉT MIỄN THI HỌC PHẦN CÁC LỚP ĐẠI HỌC HỆ VỪA LÀM VỪA HỌC
HỌC KỲ 1 NĂM 2023**

MSSV	HỌ VÀ TÊN	SV LỚP	MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TÍN CHỈ	ĐIỂM		GHI CHÚ
						SỐ	CHỮ	
2361106010	Lê Châu Huy	23DHK19QT1	011136	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	5,6	Năm phẩy sáu	Được miễn thi
2361106010	Lê Châu Huy	23DHK19QT1	011135	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	6,6	Sáu phẩy sáu	Được miễn thi
2361106010	Lê Châu Huy	23DHK19QT1	010031	Kinh tế vi mô 1	3	7,6	Bảy phẩy sáu	Được miễn thi
2361106010	Lê Châu Huy	23DHK19QT1	011140	Lý thuyết xác suất và thống kê ứng dụng	3	4,6	Bốn phẩy sáu	Được miễn thi
2361106010	Lê Châu Huy	23DHK19QT1	010038	Nguyên lý kế toán	3	4,6	Bốn phẩy sáu	Được miễn thi
2361106010	Lê Châu Huy	23DHK19QT1	010630	Nguyên lý Marketing	3	6,4	Sáu phẩy bốn	Được miễn thi
2361106010	Lê Châu Huy	23DHK19QT1	010637	Pháp luật đại cương	3	6,6	Sáu phẩy sáu	Được miễn thi
2361106010	Lê Châu Huy	23DHK19QT1	011446	Quản trị chuỗi cung ứng	3	7	Bảy	Được miễn thi
2361106010	Lê Châu Huy	23DHK19QT1	010033	Quản trị học	3	6,5	Sáu phẩy năm	Được miễn thi
2361106010	Lê Châu Huy	23DHK19QT1	010292	Quản trị kinh doanh quốc tế	3	6,4	Sáu phẩy bốn	Được miễn thi
2361106010	Lê Châu Huy	23DHK19QT1	011451	Quản trị ngoại thương	3	5,4	Năm phẩy bốn	Được miễn thi
2361106010	Lê Châu Huy	23DHK19QT1	010817	Quản trị nguồn nhân lực	3	8	Tám	Được miễn thi
2361106010	Lê Châu Huy	23DHK19QT1	011447	Quản trị rủi ro	3	4,6	Bốn phẩy sáu	Được miễn thi
2361106010	Lê Châu Huy	23DHK19QT1	010873	Tiền tệ, ngân hàng và thị trường tài chính 1	3	5,4	Năm phẩy bốn	Được miễn thi
2361106010	Lê Châu Huy	23DHK19QT1	010025	Toán cao cấp	4	5,2	Năm phẩy hai	Được miễn thi
2361106010	Lê Châu Huy	23DHK19QT1	010016	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	5,6	Năm phẩy sáu	Được miễn thi
2361106010	Lê Châu Huy	23DHK19QT1	011134	Triết học Mác - Lênin	3	5,5	Năm phẩy năm	Được miễn thi
2361106015	Trần Thị Trà My	23DHK19QT1	011136	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	7,6	Bảy phẩy sáu	Được miễn thi
2361106015	Trần Thị Trà My	23DHK19QT1	011135	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	7,6	Bảy phẩy sáu	Được miễn thi
2361106015	Trần Thị Trà My	23DHK19QT1	010031	Kinh tế vi mô 1	3	5,2	Năm phẩy hai	Được miễn thi
2361106015	Trần Thị Trà My	23DHK19QT1	010032	Kinh tế vĩ mô 1	3	6,3	Sáu phẩy ba	Được miễn thi
2361106015	Trần Thị Trà My	23DHK19QT1	011137	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2	7,3	Bảy phẩy ba	Được miễn thi
2361106015	Trần Thị Trà My	23DHK19QT1	011140	Lý thuyết xác suất và thống kê ứng dụng	3	6,6	Sáu phẩy sáu	Được miễn thi
2361106015	Trần Thị Trà My	23DHK19QT1	010038	Nguyên lý kế toán	3	7,3	Bảy phẩy ba	Được miễn thi
2361106015	Trần Thị Trà My	23DHK19QT1	010630	Nguyên lý Marketing	3	8,6	Tám phẩy sáu	Được miễn thi
2361106015	Trần Thị Trà My	23DHK19QT1	010033	Quản trị học	3	7,2	Bảy phẩy hai	Được miễn thi
2361106015	Trần Thị Trà My	23DHK19QT1	010873	Tiền tệ, ngân hàng và thị trường tài chính 1	3	6	Sáu	Được miễn thi
2361106015	Trần Thị Trà My	23DHK19QT1	011270	Tiếng Anh tổng quát 1	3	5,6	Năm phẩy sáu	Được miễn thi
2361106015	Trần Thị Trà My	23DHK19QT1	011271	Tiếng Anh tổng quát 2	3	4,4	Bốn phẩy bốn	Được miễn thi
2361106015	Trần Thị Trà My	23DHK19QT1	011272	Tiếng Anh tổng quát 3	3	6,2	Sáu phẩy hai	Được miễn thi
2361106015	Trần Thị Trà My	23DHK19QT1	011273	Tiếng Anh tổng quát 4	3	5,5	Năm phẩy năm	Được miễn thi
2361106015	Trần Thị Trà My	23DHK19QT1	010025	Toán cao cấp	4	5,6	Năm phẩy sáu	Được miễn thi
2361106015	Trần Thị Trà My	23DHK19QT1	010016	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	7	Bảy	Được miễn thi
2361106015	Trần Thị Trà My	23DHK19QT1	011134	Triết học Mác - Lênin	3	7,6	Bảy phẩy sáu	Được miễn thi
2361106016	Trương Nguyễn Phương Nam	23DHK19QT1	010031	Kinh tế vi mô 1	3	8,3	Tám phẩy ba	Được miễn thi
2361106016	Trương Nguyễn Phương Nam	23DHK19QT1	010032	Kinh tế vĩ mô 1	3	5,9	Năm phẩy chín	Được miễn thi
2361106016	Trương Nguyễn Phương Nam	23DHK19QT1	011466	Khởi sự kinh doanh	3	7,6	Bảy phẩy sáu	Được miễn thi

MSSV	HỌ VÀ TÊN	SV LỚP	MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TÍN CHỈ	ĐIỂM		GHI CHÚ
						SỐ	CHỮ	
2361106016	Trương Nguyễn Phương Nam	23DHK19QT1	011140	Lý thuyết xác suất và thống kê ứng dụng	3	4,9	Bốn phẩy chín	Được miễn thi
2361106016	Trương Nguyễn Phương Nam	23DHK19QT1	010038	Nguyên lý kế toán	3	6,6	Sáu phẩy sáu	Được miễn thi
2361106016	Trương Nguyễn Phương Nam	23DHK19QT1	010630	Nguyên lý Marketing	3	7,4	Bảy phẩy bốn	Được miễn thi
2361106016	Trương Nguyễn Phương Nam	23DHK19QT1	010065	Quản trị chiến lược	3	8	Tám	Được miễn thi
2361106016	Trương Nguyễn Phương Nam	23DHK19QT1	011446	Quản trị chuỗi cung ứng	3	7,3	Bảy phẩy ba	Được miễn thi
2361106016	Trương Nguyễn Phương Nam	23DHK19QT1	011449	Quản trị đổi mới sáng tạo	-	-	-	Không được miễn thi
2361106016	Trương Nguyễn Phương Nam	23DHK19QT1	010033	Quản trị học	3	7,6	Bảy phẩy sáu	Được miễn thi
2361106016	Trương Nguyễn Phương Nam	23DHK19QT1	010292	Quản trị kinh doanh quốc tế	3	6,3	Sáu phẩy ba	Được miễn thi
2361106016	Trương Nguyễn Phương Nam	23DHK19QT1	010817	Quản trị nguồn nhân lực	3	6,3	Sáu phẩy ba	Được miễn thi
2361106016	Trương Nguyễn Phương Nam	23DHK19QT1	010873	Tiền tệ, ngân hàng và thị trường tài chính 1	3	7,2	Bảy phẩy hai	Được miễn thi
2361106016	Trương Nguyễn Phương Nam	23DHK19QT1	011270	Tiếng Anh tổng quát 1	3	7,6	Bảy phẩy sáu	Được miễn thi
2361106016	Trương Nguyễn Phương Nam	23DHK19QT1	011271	Tiếng Anh tổng quát 2	3	7,4	Bảy phẩy bốn	Được miễn thi
2361106016	Trương Nguyễn Phương Nam	23DHK19QT1	011272	Tiếng Anh tổng quát 3	-	-	-	Không được miễn thi
2361106016	Trương Nguyễn Phương Nam	23DHK19QT1	011273	Tiếng Anh tổng quát 4	-	-	-	Không được miễn thi
2361106016	Trương Nguyễn Phương Nam	23DHK19QT1	011322	Tin học ứng dụng	-	-	-	Không được miễn thi
2361106016	Trương Nguyễn Phương Nam	23DHK19QT1	010025	Toán cao cấp	4	5	Năm	Được miễn thi
2361106016	Trương Nguyễn Phương Nam	23DHK19QT1	010016	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	5,6	Năm phẩy sáu	Được miễn thi
2361106024	Đỗ Nguyễn Phương Thy	23DHK19QT1	010031	Kinh tế vi mô 1	3	6,8	Sáu phẩy tám	Được miễn thi
2361106024	Đỗ Nguyễn Phương Thy	23DHK19QT1	010630	Nguyên lý Marketing	3	7,7	Bảy phẩy bảy	Được miễn thi
2361106024	Đỗ Nguyễn Phương Thy	23DHK19QT1	011270	Tiếng Anh tổng quát 1	3	6	Sáu	Được miễn thi
2361106024	Đỗ Nguyễn Phương Thy	23DHK19QT1	010025	Toán cao cấp	4	8,3	Tám phẩy ba	Được miễn thi
2361106025	Nguyễn Văn Triệu	23DHK19QT1	011136	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	6,5	Sáu phẩy năm	Được miễn thi
2361106025	Nguyễn Văn Triệu	23DHK19QT1	011135	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	6,5	Sáu phẩy năm	Được miễn thi
2361106025	Nguyễn Văn Triệu	23DHK19QT1	010031	Kinh tế vi mô 1	3	5,4	Năm phẩy bốn	Được miễn thi
2361106025	Nguyễn Văn Triệu	23DHK19QT1	011466	Khởi sự kinh doanh	3	8	Tám	Được miễn thi
2361106025	Nguyễn Văn Triệu	23DHK19QT1	011137	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2	6,5	Sáu phẩy năm	Được miễn thi
2361106025	Nguyễn Văn Triệu	23DHK19QT1	010630	Nguyên lý Marketing	3	7	Bảy	Được miễn thi
2361106025	Nguyễn Văn Triệu	23DHK19QT1	010637	Pháp luật đại cương	-	-	-	Không được miễn thi
2361106025	Nguyễn Văn Triệu	23DHK19QT1	010065	Quản trị chiến lược	3	7	Bảy	Được miễn thi
2361106025	Nguyễn Văn Triệu	23DHK19QT1	011450	Quản trị đa quốc gia	3	6,5	Sáu phẩy năm	Được miễn thi
2361106025	Nguyễn Văn Triệu	23DHK19QT1	010292	Quản trị kinh doanh quốc tế	3	5	Năm	Được miễn thi
2361106025	Nguyễn Văn Triệu	23DHK19QT1	011451	Quản trị ngoại thương	3	6,8	Sáu phẩy tám	Được miễn thi
2361106025	Nguyễn Văn Triệu	23DHK19QT1	010016	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	7	Bảy	Được miễn thi
2361106025	Nguyễn Văn Triệu	23DHK19QT1	010016	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	5,5	Năm phẩy năm	Được miễn thi
2361106025	Nguyễn Văn Triệu	23DHK19QT1	011134	Triết học Mác - Lênin	3	6	Sáu	Được miễn thi
2361106028	Nguyễn Thái Sơn	23DHK19QT1	011136	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	6	Sáu	Được miễn thi
2361106028	Nguyễn Thái Sơn	23DHK19QT1	010032	Kinh tế vi mô 1	3	7,3	Bảy phẩy ba	Được miễn thi
2361106028	Nguyễn Thái Sơn	23DHK19QT1	011137	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2	6,3	Sáu phẩy ba	Được miễn thi
2361106028	Nguyễn Thái Sơn	23DHK19QT1	010630	Nguyên lý Marketing	3	7,4	Bảy phẩy bốn	Được miễn thi
2361106028	Nguyễn Thái Sơn	23DHK19QT1	010637	Pháp luật đại cương	3	6,3	Sáu phẩy ba	Được miễn thi
2361106028	Nguyễn Thái Sơn	23DHK19QT1	010033	Quản trị học	3	7	Bảy	Được miễn thi

MSSV	HỌ VÀ TÊN	SV LỚP	MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TÍN CHỈ	ĐIỂM		GHI CHÚ
						SỐ	CHỮ	
2361106028	Nguyễn Thái Sơn	23DHK19QT1	010873	Tiền tệ, ngân hàng và thị trường tài chính I	3	6,2	Sáu phẩy hai	Được miễn thi
2361106028	Nguyễn Thái Sơn	23DHK19QT1	010025	Toán cao cấp	4	6,3	Sáu phẩy ba	Được miễn thi
2162306014	Hà Ngọc Bích	CDK17QT3	011305	Quản trị bán hàng	3	5,9	Năm phẩy chín	Được miễn thi
2162306014	Hà Ngọc Bích	CDK17QT3	010138	Quản trị chuỗi cung ứng	3	7,4	Bảy phẩy bốn	Được miễn thi
2162306014	Hà Ngọc Bích	CDK17QT3	010139	Quản trị dự án	3	4,2	Bốn phẩy hai	Được miễn thi
2162306014	Hà Ngọc Bích	CDK17QT3	010292	Quản trị kinh doanh quốc tế	3	5,2	Năm phẩy hai	Được miễn thi
1212010020	Lữ Nguyễn Ngọc Kim Anh	DHK14QT1	040193	Thực tập cuối khóa và viết Khóa luận tốt nghiệp	8	6,4	Sáu phẩy bốn	Được miễn thi
1212020069	Phan Thanh Huy	DHK15QT1	010683	Hành vi người tiêu dùng	3	7,2	Bảy phẩy hai	Được miễn thi
1212020069	Phan Thanh Huy	DHK15QT1	010633	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác-Lênin (Phần 1)	2	8,4	Tám phẩy bốn	Được miễn thi
1212020069	Phan Thanh Huy	DHK15QT1	010634	Những nguyên lý cơ bản của CN Mác-Lênin (Phần 2)	3	8,4	Tám phẩy bốn	Được miễn thi
1212020069	Phan Thanh Huy	DHK15QT1	010873	Tiền tệ, ngân hàng và thị trường tài chính I	3	5,9	Năm phẩy chín	Được miễn thi
1721002830	Trần Hoàng Nguyên Kha	DHK16QT1	011136	Chức năng xã hội khoa học	2	7	Bảy	Được miễn thi
1721002830	Trần Hoàng Nguyên Kha	DHK16QT1	011135	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	7	Bảy	Được miễn thi
1721002830	Trần Hoàng Nguyên Kha	DHK16QT1	011134	Triết học Mác - Lênin	3	7,7	Bảy phẩy bảy	Được miễn thi

TRƯỞNG PHÒNG KHẢO THÍ & QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG



ThS. Đàm Đức Tuyền

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 04 năm 2023

NGƯỜI LẬP



Đoàn Ngọc Tâm